

Số: /BTNMT-TTr

V/v phúc đáp Văn bản số 320/BC-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận được Văn bản số 320/BC-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Quý Ủy ban, xin ý kiến việc giải quyết khiếu nại của bà Mai Hương Lan, bà Trần Minh Quận, ông Mai Tuấn Phong (con của bà Trần Thị Hương), trú tại Khóm 6, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long. Sau khi xem xét, nếu không còn tình tiết nào khác, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Tóm tắt nguồn gốc sử dụng đất và diễn biến vụ việc:

Phần đất khoảng 35 công đất tại khu vực II, xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long (nay là Khóm 7, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long) có nguồn gốc của ông Trần Văn Lộc và bà Nguyễn Thị Mai (là cha mẹ bà Trần Thị Hương) sử dụng từ trước năm 1945. Năm 1948, phần đất trên bị thực dân Pháp phát hoang, gia đình ông Lộc về Sài Gòn sinh sống. Năm 1956, bà Trần Thị Hương từ Sài Gòn về cất nhà trên phần đất trên. Năm 1965, phần đất tiếp tục bị địch phát hoang nên bà Hương về sống tại Khóm 6, thị trấn Càng Long. Ngày 29 tháng 3 năm 1974, bà Hương có tờ giao kèo đồng ý cho ông Nguyễn Văn Mạnh mượn 18 nương liếp trong tổng diện tích khoảng 35 công đất nêu trên để cấy lúa. Ngày 12 tháng 10 năm 1974, bà Hương có biên lai đóng thuế ruộng vườn cho chế độ Việt Nam Cộng Hòa với diện tích 2,5 ha. Ngày 31 tháng 10 năm 1975, bà Hương ký giấy bán 15/35 công đất cho bà Trương Thị Xuân Mai, được chính quyền cách mạng khu vực II và Ủy ban nhân dân cách mạng xã Mỹ Cẩm xác nhận ngày 03 tháng 11 năm 1975, diện tích đất còn lại khoảng 20 công. Trong thời gian này bà Hương về phần đất 20 công cất nhà lá để làm vườn, sau đó cho bà Võ Thị Hương ở đậu trong căn nhà trên. Khoảng đầu năm 1976, bà Trần Thị Thảo (dì của bà Mai Hương Lan) từ Sài Gòn về cất 01 căn nhà lợp mái Tol trên phần diện tích 20 công, nhưng bị chính quyền địa phương đình chỉ. Khoảng giữa năm 1976, Ủy ban nhân dân huyện Càng Long quản lý phần đất của gia đình bà Trần Thị Hương để bố trí cho các ông bà: Huỳnh Văn Khâm, Dương Chí Hòa, Huỳnh Long Bài, Lê Văn Sến, Võ Thị Tron, Phạm Chí Viễn cất nhà ở, việc quản lý, bố trí đất cho các hộ sử dụng không có hồ sơ thể hiện, nhưng các hộ thừa nhận đã được Ủy ban nhân dân huyện Càng Long bố trí sử dụng.

Theo hồ sơ địa chính lập năm 1983 khi thực hiện Chỉ thị số 299/TTg, tổng diện tích 06 hộ đăng ký sử dụng là 24.870 m<sup>2</sup>. Năm 1996, khi đo đạc chỉnh lý 06 hộ sử dụng tổng diện tích 28.940 m<sup>2</sup>. Năm 1996, Ủy ban nhân dân huyện Càng Long đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 06 hộ nêu trên, quá trình sử

dụng các hộ đã chuyển nhượng cho nhiều người khác nhau, hiện nay chỉ còn 01 hộ ông Dương Chí Hòa là để lại cho các con sử dụng.

Cuối năm 1988, bà Hường có đơn gửi Ủy ban nhân dân huyện Càng Long xin lại phần đất của cha mẹ để lại, nhưng chưa được xem xét, giải quyết. Năm 2011, bà Hường chết, bà Mai Hường Lan tiếp tục có đơn khiếu nại đòi lại 20 công đất. Ngày 13 tháng 9 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Càng Long có Văn bản số 1401/UBND-NC trả lời với nội dung: Việc bà Mai Hường Lan, bà Trần Minh Quận và ông Mai Tuấn Phong yêu cầu giải quyết việc ông Huỳnh Công Tâm (nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Càng Long) đã cưỡng ép gia đình để lấy diện tích 24.870 m<sup>2</sup> đất giao cho 06 hộ sử dụng là không có cơ sở. Các hộ không đồng ý tiếp tục khiếu nại, ngày 22 tháng 3 năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Càng Long có Quyết định số 1006/QĐ-UBND giải quyết, giữ nguyên nội dung Văn bản số 1401/UBND-NC nêu trên. Các hộ tiếp tục có đơn khiếu nại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh có Thông báo số 54/TB-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2019 về thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai.

## 2. Nội dung của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh xin ý kiến:

Bà Mai Hường Lan đại diện các chị em khiếu nại Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Càng Long, Ủy ban nhân dân tỉnh thụ lý giải quyết lần hai là đúng thẩm quyền. Tuy nhiên, quá trình xem xét giải quyết, thấy việc quản lý, bố trí đất cho các hộ sử dụng của Ủy ban nhân dân huyện Càng Long là không có cơ sở. Mặt khác, vụ việc đã kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết và chưa có tiền lệ trong xử lý trên địa bàn tỉnh. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến thu hồi, hủy bỏ quyết định giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện Càng Long; công nhận khiếu nại của đương sự, buộc Ủy ban nhân dân huyện bồi thường giá trị quyền sử dụng 24.870 m<sup>2</sup> đất cho hộ bà Mai Hường Lan theo quy định. Phương án này xét thấy phù hợp quy định pháp luật và ổn định được việc sử dụng đất của 06 hộ đã được Ủy ban nhân dân huyện Càng Long giao sử dụng từ năm 1976 đến nay.

## 3. Từ nguồn gốc, diễn biến vụ việc nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận thấy:

Phần đất 24.870 m<sup>2</sup> tại Khóm 7, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long có nguồn gốc của gia đình bà Trần Thị Hường. Năm 1976, Ủy ban nhân dân huyện Càng Long quản lý, bố trí đất của bà Hường nêu trên cho 06 hộ dân sử dụng, quá trình sử dụng các hộ kê khai, đăng ký và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1996, đã chuyển nhượng đất qua nhiều chủ sử dụng khác nhau (chỉ còn 01 hộ để lại cho các con sử dụng). Căn cứ Điều 19, Điều 20 Hiến pháp năm 1980; Khoản 2, Điều 2 Luật Đất đai năm 1993; Khoản 2, Điều 10 Luật Đất đai năm 2003; Khoản 5, Điều 26 và Điểm d, Khoản 2, Điều 106 Luật Đất đai năm 2013, việc các con của bà Hường đòi lại quyền sử dụng đất và phương án giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh buộc Ủy ban nhân dân huyện Càng Long bồi thường giá trị quyền sử dụng 24.870 m<sup>2</sup> đất cho hộ bà Mai Hường Lan là không có căn cứ pháp luật để giải quyết.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ quy định của pháp luật để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Lưu VT, TTr, Hs (PC).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Phương Hoa**